

# GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN Ở CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Lại Hữu Sơn\*

## ABSTRACT

*The contingent of teachers has a great role in the development of primary education. In order to improve the quality of primary education, enhancing the quality contingent of primary school teachers must be a top priority.*

**Keywords:** Solutions, quality improvement, teachers; primary school

**Received:** 20/2/2022; **Accepted:** 28/22/2022; **Published:** 2/3/2022

## 1. Mở đầu

Giáo viên Tiểu học (GVTH) là nhân tố quan trọng trong việc xây dựng bậc Tiểu học trở thành bậc học nền tảng của hệ thống giáo dục quốc dân, tạo điều kiện cơ bản để nâng cao dân trí và trang bị những cơ sở ban đầu hết sức trọng yếu để phát triển toàn diện nhân cách con người Việt Nam tương lai. Người thầy không chỉ cung cấp kiến thức cơ bản cần thiết cho học sinh (HS) mà chính người thầy giáo còn có ảnh hưởng rất lớn tới quá trình hình thành nhân cách cho HS. Đặc biệt đối với HS ở bậc tiểu học, người giáo viên có ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng giáo dục (CLGD). Với HS Tiểu học, giáo viên luôn là thân tượng, trí tuệ và là lý tưởng của các em.

Đề nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên (ĐNGV) ở trường mình nhằm đáp ứng được mục tiêu giáo dục ngày càng cao và yêu cầu chung của ngành, bộ quản lý (CBQL) trường tiểu học cần tìm mọi giải pháp nâng cao chất lượng ĐNGV theo chuẩn nghề nghiệp (CNN). Đây là việc làm thường xuyên, liên tục, lâu dài. Đối với các trường tiểu học góp phần nâng cao chất lượng ĐNGV đáp ứng yêu cầu chương trình GDTH 2018.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Cơ sở lý luận về giáo dục và đội ngũ giáo viên

Quan điểm về giáo dục và đội ngũ nhà giáo ngay từ xa xưa ông cha ta đã có câu: “Không

thầy đồ mày làm nên”, “Nhất tự vi sư, bán tự vi sư” là để khẳng định vai trò của giáo dục nói chung và của người thầy nói riêng. Như vậy giáo dục có vai trò quyết định trong việc hình thành nhân cách của con người. Người thầy giáo không chỉ dạy chữ, mà là dạy cho học trò đạo lý làm người. Thiên chức của người thầy giáo là phát huy và chuyển lại cho thế hệ trẻ những tinh hoa của nhân loại, dân tộc mình. Vì vậy nghề dạy học góp phần hun đúc nên tâm hồn người Việt Nam qua các thời đại, cầu nối giữa quá khứ với hiện tại và tương lai của dân tộc.

Một trong những giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao CLGD mà Hội nghị lần thứ hai BCH TƯ khoá VIII đưa ra là: “Xây dựng đội ngũ giáo viên, tạo động lực cho người dạy, người học: giáo viên là nhân tố quyết định CLGD và được xã hội tôn vinh. Giáo viên phải có đủ đức, đủ tài...”

Trong luật Giáo dục đã quy định: Nhà giáo là những người làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục trong nhà trường và các cơ sở giáo dục khác. Nhà giáo phải đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn về phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, sức khỏe, lý lịch... Các nhiệm vụ, quyền hạn của nhà giáo...

ĐNGV là lực lượng quyết định CKGD. GDTH là bậc nền tảng của hệ thống giáo dục quốc dân. Do vậy GVTH càng có vị trí vai trò to lớn, là người góp phần quyết định chất lượng hoạt động dạy và học, thực hiện phổ cập giáo dục Tiểu học. Kết quả lao động sư phạm của GV

\* UBND thị trấn Phố Mới, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

ảnh hưởng rất lớn tới sự hình thành và phát triển nhân cách của mỗi HS tiểu học.

## **2.2. Thực trạng đội ngũ giáo viên của trường Tiểu học**

Thực tế cho thấy 100% giáo viên, cán bộ, nhân viên nhà trường luôn tin tưởng vào đường lối của Đảng, chấp hành tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của ngành, quy ước của địa phương. Có ý thức rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống lành mạnh, trong sáng, mô phạm, phấn đấu xây dựng nếp sống văn hóa, gia đình nhà giáo văn hóa, thực hiện tốt pháp lệnh dân số, tích cực phòng chống các tệ nạn xã hội.

Giáo viên trong nhà trường hết lòng thương yêu quan tâm HS, yêu nghề, mến trẻ, có tâm huyết với nghề. Giữ mối quan hệ tốt với phụ huynh, các tầng lớp nhân dân ở địa phương, nơi cư trú, tạo niềm tin yêu, kính trọng của quần chúng nhân dân. Thường xuyên liên hệ với phụ huynh để giáo dục HS. Đặc biệt quan tâm HS có hoàn cảnh khó khăn, khuyết tật nặng đồng thời họ cũng là những đồng nghiệp chân tình cởi mở của nhau luôn giúp đỡ nhau trong mọi hoàn cảnh, mọi lúc, mọi nơi.

Đại đa số GV nhà trường thực hiện tốt quy chế của ngành, của nhà trường, nề nếp, kỷ cương, quy chế chuyên môn. Không vi phạm các quy định về dạy thêm, học thêm, thực hiện tốt các cuộc vận động: “Hai không”, “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

Tuy nhiên bên cạnh đó vẫn còn một số tồn tại và hạn chế nhất định ở một vài nhà giáo ít nhiều ảnh hưởng đến chất lượng ĐNGV. Đó là một số GV còn nhỏ, gia đình khó khăn về kinh tế, chuyên môn chưa vững vàng, chưa thực sự say sưa, tâm huyết với nghề, nhà ở xa trường, ít nhiều ảnh hưởng đến công việc chất lượng giáo dục của trường. Mục tiêu, yêu cầu giáo dục đặt ra ngày một cao, sức ép công việc, thời gian ít nên GV không có thời gian học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cũng như tìm tòi, học hỏi, nghiên cứu tài liệu, bài vở, đổi mới phương pháp dạy học còn chậm, tiếp cận với phương tiện dạy học hiện đại còn hạn chế, chưa năng động sáng tạo trong công tác, chưa

có nhiều biện pháp nâng cao chất lượng HS đại trà, HS giỏi hai môn (Toán, Tiếng Việt) nên chất lượng giảng dạy, giáo dục còn thấp.

Mặt khác, trình độ lý luận chính trị (LLCT) của CB, GV còn hạn chế. Các trường có rất ít số GV có bằng Trung cấp LLCT. Đây cũng là khó khăn hạn chế về nhận thức của ĐNGV nhà trường.

Từ thực trạng các trường tiểu học cần tìm giải pháp nâng cao chất lượng ĐNGV nhằm tạo ra bước chuyển biến trong nâng cao CLGD tiểu học.

## **2.3. Một số giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên ở trường Tiểu học trong giai đoạn hiện nay**

### **2.3.1. Nâng cao nhận thức cho đội ngũ giáo viên các trường tiểu học**

Giải pháp này rất quan trọng và thường xuyên. Để thực hiện giải pháp này các trường tiểu học tuyên truyền dục làm cho giáo viên nhận thức đầy đủ, đúng đắn, sự cần thiết phải phấn đấu tự hoàn thiện mình, phải làm sao để chính bản thân thấy đó là nhu cầu bức thiết của chính bản thân họ chứ không phải là của riêng một ai đó.

Để làm được điều đó, trước hết CBQL nhà trường phải làm cho giáo viên hiểu được vị trí, vai trò của giáo viên và giáo viên Tiểu học trong thời kì hiện nay. Đồng thời cũng phải cho họ thấy yêu cầu của xã hội, của ngành, các tầng lớp nhân dân, phụ huynh và HS đòi hỏi người thầy giáo trong giai đoạn hiện nay phải hội tụ được những phẩm chất, kiến thức, năng lực như thế nào mới đáp ứng được yêu cầu chung của thời đại. Trong thực tế cho thấy do yêu cầu cũng như lịch sử để lại, giáo viên Tiểu học nước ta được đào tạo từ nhiều thế hệ khác nhau, nhiều trình độ khác nhau. Đến thời điểm hiện nay, sự phát triển của giáo dục đã đi vào ổn định, không còn thiếu giáo viên giảng dạy văn hóa. Công cuộc đổi mới chương trình GDTH đang đặt ra yêu cầu mới về phẩm chất năng lực đối với GVTH. Các trường đang “chuẩn hóa” giáo viên Tiểu học tức là phải thể hóa các yêu cầu đó thành “chuẩn nghề nghiệp GVTH”. Nếu GV không đáp ứng được yêu cầu, không đạt được “chuẩn nghề nghiệp GVTH” thì

tự mình sẽ phải đào thải mình. Vì vậy GVTH càng phải tâm huyết với nghề dạy học, yêu nghề, mê mẩn thì họ sẽ biết mình phải cố gắng phấn đấu học tập và rèn luyện theo “chuẩn nghề nghiệp GVTH”.

### 2.3.2. Rà soát, bố trí đội ngũ GV hợp lý

Đây là giải pháp rất quan trọng và cần thiết với CBQL giáo dục. Hiệu trưởng phải nắm bắt được điều kiện, hoàn cảnh, năng lực, sở trường của từng GV để có sự phân công, bố trí công việc cho phù hợp giúp họ phát huy hết năng lực sở trường cũng như khắc phục những hạn chế yếu kém của bản thân để đạt được hiệu quả cao hơn.

Việc bố trí GV phải vừa có tinh, vừa có lý.. Cái tinh là điều kiện, hoàn cảnh gia đình của từng GV. Nếu bố trí công việc của GV thuận với điều kiện hoàn cảnh của họ, cũng như khả năng của từng người, họ sẽ có điều kiện tập trung cho nhiệm vụ chuyên môn và hiệu quả công việc sẽ tốt hơn. Phân công GV dạy từng lớp cũng phù hợp với trình độ, năng lực của họ; tạo điều kiện cho GV không những giúp họ có điều kiện, thời gian để chuyên tâm cho việc trường mà còn tạo còn tạo tình cảm tốt đẹp giữa quản lý với GV. Từ đó bản thân họ tự thấy trách nhiệm của mình để hoàn thành tốt công việc.

### 2.3.3. Tạo điều kiện cho GV tham gia các lớp học đào tạo và bồi dưỡng

Giải pháp này rất cần thiết và có tính chiến lược lâu dài. Học tập nâng cao trình độ chuẩn là giải pháp tích cực nhất góp phần giúp giáo viên đạt được các yêu cầu cả về ba lĩnh vực: phẩm chất, đạo đức, kiến thức và kỹ năng sư phạm. Mặt khác trình độ đào tạo nâng lên còn cải thiện chế độ tiền lương góp phần nâng cao đời sống vật chất cho giáo viên. Để đạt được mục tiêu đề ra, các trường vận động, tạo điều kiện về thời gian cho GV tham gia các lớp học nâng cao trình độ chuẩn. Qua các lớp học đào tạo và bồi dưỡng giúp giáo viên từng bước đảm bảo đủ ba yếu tố cơ bản: phẩm chất đạo đức, tư tưởng chính trị, kiến thức và kỹ năng sư phạm. Hội tụ của ba yếu tố trên là: “chuẩn nghề nghiệp GCTH”, chuẩn này sẽ là chiếc gương soi của từng GV, bức tranh phản ánh chất lượng thực của đội ngũ GVTH

hiện nay và tương lai.

### 2.3.4. Tổ chức cho GV tham gia học tập, nghiên cứu các nội dung, chương trình bồi dưỡng

- Tổ chức tốt cho GV nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật như: Luật Giáo dục 2019, điều lệ trường Tiểu học, qui chế cơ quan, qui định ở nơi công sở với cán bộ công chức thường xuyên liên tục. Yêu cầu GV thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, cuộc vận động “Hai không”, cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”; các quy định của ngành, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của giáo viên Tiểu học.

- Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, đổi mới PPDH các môn học dưới nhiều hình thức như: i) Bồi dưỡng ở trường theo đơn vị tổ, khối chuyên môn. Đây là hình thức bồi dưỡng thường xuyên liên tục rất hiệu quả. Giáo viên cùng dạy một lớp (hay cùng một bộ môn) lên lớp dạy các chuyên đề, thảo luận rút kinh nghiệm và thống nhất nội dung, phương pháp giảng dạy của từng môn, từng chương, từng bài hay loại bài cụ thể. Với hình thức này giáo viên học tập lẫn nhau, các GV cốt cán, tổ trưởng, tổ phó chuyên môn của tổ phát huy được vai trò và thế mạnh của mình để tự hoàn thiện mình hơn. Đồng thời giúp GV trong tổ, khối cùng tiến bộ; ii) Bồi dưỡng các chuyên đề của Cụm tổ chức; iii) Thành lập hai tổ màng lưới của trường: tổ Toán, tổ Tiếng Việt đề hướng dẫn giáo viên những bài khó; iv) Giáo viên tự học; v) Tham gia các lớp bồi dưỡng hè do phòng GD&ĐT tổ chức; vi) Tham gia giải Toán trên mạng cùng HS.

- Ngoài ra tổ chức bồi dưỡng kiến thức Tin học: cho GV, bồi dưỡng qua đọc tạp san, tạp chí, toán tuổi thơ, báo nhi đồng, chăm học.

- Duy trì bầu không khí làm việc tích cực trong nhà trường “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui”, không khí dạy và học trong nhà trường có tác dụng quyết định đến việc học tập của HS và chất lượng công tác của tất cả những GV cùng làm việc trong một môi trường.

- Luôn khơi dậy sự sáng tạo, tận tụy của CB, GV, Chú ý phát triển chuyên môn của đội ngũ

GVTH: người quản lý tạo ra các cơ hội phát triển cho từng cá nhân, từ đó mỗi GV có ý thức tự học tập nâng cao trình độ.

**2.3.4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đánh giá, xếp loại GV**

Mục đích của giải pháp này là nhằm đánh giá xếp loại CMNV của từng GV. Qua đó có kế hoạch bồi dưỡng giúp giáo viên được đánh giá xác định “đang ở đâu?”, mặt mạnh, mặt yếu của mình là gì? để họ tự điều chỉnh, bổ sung, bồi dưỡng học tập nhằm đáp ứng được yêu cầu của ngành. Theo quy chế đánh giá xếp loại CMNV GVTH ( quyết định 48/2000/QĐ- BGD- ĐT thì một GVTH được đánh giá gồm: Kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công giảng dạy, giáo dục (thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, công tác chủ nhiệm lớp và các HĐGD khác; bồi dưỡng và tự bồi dưỡng nâng cao trình độ CMNV và kết quả đánh giá tiết dạy.

**2.3.5. Tổ chức tốt phong trào thi đua – khen thưởng và kỷ kết giao ước thi đua**

Thi đua khen thưởng vừa là động lực thúc đẩy phát triển, vừa là biện pháp quan trọng để xây dựng con người mới. Ý nghĩa cụ thể của công tác thi đua “hai tốt” ở thời kỳ mới là: Thi đua là đoàn kết: Xây dựng mỗi đoàn kết nhất trí cao trong nhà trường. Đoàn kết trong công tác, đoàn kết trong học tập, trong sinh hoạt, đoàn kết giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Thi đua là tăng cường đoàn kết, đoàn kết là đẩy mạnh thi đua. Thi đua là cải tạo con người: phát động cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường thi đua học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, nghiên cứu khoa học đúc kết kinh nghiệm... biết vượt khó, sửa chữa những thiếu sót, những khuyết điểm của mình. Thi đua là hội nhập quốc tế: Thi đua dạy thật tốt, học thật tốt để đào tạo các thế hệ con người mới có đủ đức đủ tài tiếp cận các tinh hoa của thế giới, góp phần xây dựng thế giới hòa bình, giàu mạnh. Đó là tinh thần quốc tế chân chính, tinh thần đoàn kết thế giới trong xu thế hội nhập.

**2.3.6. Tổ chức tốt cho GV tham gia các cuộc thi tìm hiểu do các cấp triển khai**

Các cuộc thi tìm hiểu về các ngày lễ lớn của đất nước, tìm hiểu về pháp luật, an toàn giao

thông, thi kể chuyện về tâm gương đạo đức Hồ Chí Minh... là dịp để giáo viên tìm hiểu, nghiên cứu, học tập, bồi dưỡng thêm về nhận thức, về lý luận cũng như truyền thống dân tộc, quê hương... đồng thời làm giàu vốn kiến thức văn hóa, xã hội, lịch sử, địa lý cho bản thân cũng như góp phần trong công tác giảng dạy HS.

Vì vậy trong các cuộc thi các trường vận động giáo viên tích cực hưởng ứng tham gia và đã có GV đạt giải trong các cuộc thi. Để nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên trường Tiểu học về cả ba lĩnh vực: phẩm chất đạo đức, tư tưởng chính trị, kiến thức văn hóa và kỹ năng sư phạm trong giai đoạn hiện nay.

**3. Kết luận**

Nhà giáo giữ vai trò quyết định đối với quá trình dạy và học, thuộc lực lượng có “chức năng đặc biệt” chi phối và định hướng cho nguồn nhân lực tương lai của đất nước. Với tính mô phạm, sự tận tụy, lòng yêu người, yêu nghề và năng lực sư phạm của nhà giáo có vai trò quyết định trong việc thực hiện mục tiêu: “Đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện, có đạo đức, tri thức, sức khoẻ, thẩm mỹ và nghề nghiệp, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; hình thành và bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất và năng lực của công dân, đáp ứng yêu cầu bảo vệ tổ quốc” (luật giáo dục) không thể có phương tiện nào có thể thay thế được nhà giáo để làm được điều đó.

Để có được đội ngũ cán bộ, GV đáp ứng được yêu cầu trên thì việc bồi dưỡng và tự bồi dưỡng thường xuyên, liên tục của mỗi GV là việc làm rất quan trọng. Song như vậy chưa đủ, mà đòi hỏi các cấp, các ngành và toàn xã hội cần quan tâm, vào cuộc và cần có nhiều giải pháp tích cực và đồng bộ trong việc đào tạo, sử dụng đội ngũ GV.

**Tài liệu tham khảo**

1. Ban Chấp hành TƯ (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TU về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*. Hà Nội.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2011), *Chiến lược phát triển nhân lực ngành Giáo dục giai đoạn 2011-2020*. Hà Nội.